

Số: 290-18/CVTK

, ngày 26. tháng 12. năm 2018.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI THÉ KỶ**
- Mã chứng khoán: **STK**
- Địa chỉ trụ sở chính: **B1-1 KCN Tây Bắc Củ Chi, Huyện Củ Chi, TP.HCM**
- Điện thoại: **(+84.028) 3790 7565** Fax: **(+84.028) 3790 7566**
- Người thực hiện công bố thông tin: **ĐẶNG TRIỆU HÒA**
- Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT**
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ

Ngày 25/10/2018 Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỷ đã nhận được Quyết định số 6680/QĐ-CT-XP về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế của Cục Thuế Tp.Hồ Chí Minh kèm theo Biên bản kiểm tra ngày 22/10/2018. Tổng cộng số tiền phạt 640.236.047 đồng.

Công ty đã nộp vào Ngân sách Nhà nước các khoản tiền nêu trên vào ngày 29/10/2018 (Chứng từ nộp tiền kèm theo).

Nguyên nhân công bố thông tin chậm: Sự phối hợp giữa các bộ phận không chặt chẽ dẫn đến việc công bố thông tin chậm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/12/2018. tại đường dẫn: <http://theky.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



Tài liệu đính kèm/

Tài liệu liên quan đến việc CBTT/

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu) #



ĐẶNG TRIỆU HÒA



Số: 2361 /QĐ-CT-KT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần Sợi Thế Kỳ

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý Thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý Thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật Thuế, Pháp lệnh Thuế, Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra thuế số 1,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần Sợi Thế Kỳ.

Mã số thuế: 0302018927. Địa chỉ: B1/1, KCN Tây Bắc Củ Chi, xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi, TP.Hồ Chí Minh, về nội dung sau: Doanh thu, chi phí quản lý, chi phí bán hàng, chi phí tài chính.

Niên độ kiểm tra: năm 2017

Điều 2. Thành lập Đoàn kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ ghi tại Điều 1 gồm có:

- Ông Huỳnh Thanh Hải - Trưởng đoàn;
- Bà: Dương Thị Ngọc Bích - Thành viên;
- Bà: Nguyễn Ngọc Hồng Anh - Thành viên

Thời hạn kiểm tra là 5 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định kiểm tra.

Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 80 của Luật Quản lý thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần Sợi Thế Kỳ và Đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.KT1.

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Số: 6680 /QĐ-CT-XP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử lý vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 22/10/2018 của Đoàn kiểm tra Cục Thuế TP HCM theo Quyết định số: 2361/QĐ-CT-KT ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Cục trưởng Cục thuế TP.Hồ Chí Minh về việc kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần sợi Thế Kỳ.

Căn cứ Quyết định số 5061/QĐ-GQXP ngày 27/12/2017 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra thuế số 1,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Xử lý vi phạm về thuế đối với:

Ông: Đặng Triệu Hòa - Chức vụ: Tổng giám đốc là người đại diện pháp luật của Công ty cổ phần sợi Thế Kỳ, mã số thuế: 0302018927.

Lĩnh vực hoạt động: Sản xuất sợi tơ tổng hợp và dệt kim.

Địa chỉ: Lô B1/1KCN Tây Bắc Củ Chi, Huyện Củ Chi, TP.Hồ Chí Minh;

Công ty cổ phần sợi Thế Kỳ hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0302018927 ngày 11/4/2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp (đăng ký thay đổi lần 5 ngày 12/11/2009).

Với hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả áp dụng như sau:

- Hình thức xử phạt: Bằng tiền, mức phạt: 119.598.624 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười chín triệu năm trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi bốn đồng), gồm:
 - Phạt vi phạm kê khai sai thuế GTGT: 1.763.108 đồng (tiểu mục 4254);
 - Phạt vi phạm kê khai sai thuế TNDN : 107.927.362 đồng (tiểu mục 4254);
 - Phạt vi phạm kê khai sai thuế TNDN nhà thầu: 9.908.154 đồng (mã số thuế nhà thầu: 0314609811, tiểu mục 4254, mã chương 561);
- Biện pháp để khắc phục hậu quả:
 - Truy thu thuế GTGT, số tiền: 8.815.540 đồng (tiểu mục 1701)

(Bằng chữ: Tám triệu tám trăm mười lăm nghìn năm trăm bốn mươi đồng);

b/ Truy thu thuế Thu nhập doanh nghiệp, số tiền: 539.636.808 đồng (tiểu mục 1052)

(Bằng chữ: Năm trăm ba mươi chín triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm lẻ tám đồng);

c/ Truy thu thuế Thu nhập doanh nghiệp nhà thầu, số tiền: 49.540.770 đồng (mã số thuế nhà thầu: 0314609811, tiểu mục 1052, mã chương 561).

(Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bảy mươi đồng);

d/ Tiền chậm nộp thuế GTGT: 1.383.116 (tiểu mục 4931)

(Bằng chữ: Một triệu ba trăm tám mươi ba nghìn một trăm mười sáu đồng);

e/ Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: 34.320.901 (tiểu mục 4918)

(Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn chín trăm lẻ một đồng);

f/ Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nhà thầu: 6.538.912 (mã số thuế nhà thầu: 0314609811, tiểu mục 4918).

(Bằng chữ: Sáu triệu năm trăm ba mươi tám nghìn chín trăm mười hai đồng);

Vì đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Điều 30 khoản 4, Điều 106, Điều 107 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 năm 2006 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế năm 2012.

Áp dụng xử phạt theo khoản 2, khoản 3 Điều 10 quy định tại Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ;

Tiền chậm nộp do khai thiếu thuế được tính đến ngày 29/10/2018. Công ty cổ phần sợi Thế Kỷ có trách nhiệm tự tính bổ sung và nộp số tiền chậm nộp phát sinh thêm kể từ ngày 30/10/2018 đến ngày thực nộp số tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước.

Địa điểm xảy ra vi phạm: tại văn phòng Công ty cổ phần sợi Thế Kỷ, địa chỉ: Lô B1/1KCN Tây Bắc Củ Chi, Huyện Củ Chi, TP.Hồ Chí Minh;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này Công ty cổ phần sợi Thế Kỷ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định này và có trách nhiệm nộp số tiền thuế, tiền chậm nộp và tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111.1056137 của Cục Thuế TP.HCM mở tại Kho bạc Nhà nước TP.Hồ Chí Minh.

Quá thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, mà Công ty cổ phần sợi Thế Kỷ không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công ty cổ phần sợi Thế Kỷ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty cổ phần sợi Thế Kỷ để chấp hành Quyết định xử phạt.
2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP.HCM để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Trưởng Phòng Kiểm tra 1, Phòng Kế khai Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Kho bạc NN TP.HCM;
- Phòng KK&KTT; PC;
- Lưu: VT, KT1.

512286



BIÊN BẢN KIỂM TRA
Tại Công ty cổ phần sợi Thế Kỳ

Căn cứ Quyết định số: 2361/QĐ-CT-KT ngày 25/9/2018 của Cục trưởng Cục Thuế về việc kiểm tra chấp hành pháp luật tại Công ty cổ phần sợi Thế Kỳ;

Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại Công ty cổ phần sợi Thế Kỳ;

Thời gian kiểm tra: 05 ngày làm việc thực tế. (ngày 27 tháng 9 năm 2018 và ngày 12, 15, 16, 17 tháng 10 năm 2018);

Thời kỳ kiểm tra: Năm 2017.

Hôm nay, ngày 22 /10/2018 tại văn phòng Công ty cổ phần sợi Thế Kỳ, chúng tôi gồm:

1. Đoàn kiểm tra:

- | | |
|----------------------------|------------------------|
| - Ông : Huỳnh Thanh Hải | - Chức vụ: Trưởng đoàn |
| - Bà: Dương Thị Ngọc Bích | - Chức vụ: Thành viên. |
| - Bà: Nguyễn Ngọc Hồng Anh | - Chức vụ: Thành viên. |

2. Công ty cổ phần Sợi Thế Kỳ:

- | | |
|-----------------------|------------------|
| - Ông: Đặng Triệu Hòa | - Tổng giám đốc. |
| - Ông: Phạm Như Bích | - Kế toán trưởng |

Lập biên bản xác nhận kết quả kiểm tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0302018927 ngày 11/4/2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp (đăng ký thay đổi lần 5 ngày 12/11/2009)

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất sợi tơ tổng hợp và dệt kim
- Hình thức hạch toán kế toán: nhật ký chung
- Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho: bình quân gia quyền
- Niên độ kế toán: từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 năm dương lịch
- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục thuế TP.Hồ Chí Minh.
- Hình thức kê khai nộp thuế GTGT: khấu trừ.
- Tài khoản số 000149960001 tại Ngân hàng TM-CP Đông Á.

- Các đơn vị thành viên: Chi nhánh công ty CP Sợi Thế Kỳ, mã số chi nhánh: 0302018927-001, địa chỉ: số 8 KCN Trảng Bàng, Huyện Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh, chi nhánh hạch toán độc lập, kê khai nộp thuế tại Cục thuế tỉnh Tây Ninh.

- Đơn vị được Thanh tra gần đây nhất là kỳ Thanh tra chấp hành Luật thuế năm 2015+2016 do Phòng Thanh tra thuế số 1 Cục thuế TP.HCM thực hiện.

II. NỘI DUNG, PHẠM VI KIỂM TRA:

Nội dung kiểm tra: Doanh thu, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính.



Năm 2017

STT	CHỈ TIÊU	SỐ KÊ KHAI	SỐ KIỂM TRA	CHÊNH LỆCH QUA KIỂM TRA
1	Doanh thu bán hàng	2,009,181,107,797	2,009,181,107,797	-
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	19,550,988,418	19,462,833,014	-88,155,404
	Chiết khấu thương mại	0	0	-
	Giảm giá hàng bán	0	0	-
	Giá trị hàng bán bị trả lại	19,550,988,418	19,462,833,014	-88,155,404
3	Doanh thu tài chính	6,702,129,624	8,365,559,761	1,663,430,137
4	Chi phí bán hàng	31,716,965,079	31,716,965,079	-
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	38,597,362,087	38,268,144,354	-329,217,733
6	Chi phí tài chính	8,310,408,019	7,693,027,252	-617,380,767
7	Thu nhập khác	458,832,802	458,832,802	-
8	Chi phí khác	454,398,473	454,398,473	-
9	Tổng TN chịu thuế TNDN	25,547,965,789	28,246,149,830	2,698,184,041
10	Điều chỉnh tăng tổng TNCT	12,850,213,644	12,850,213,644	-
11	Điều chỉnh giảm tổng TNCT	3,362,541,998	3,362,541,998	-
12	Tổng TN chịu thuế TNDN sau điều chỉnh tăng giảm	35,035,637,435	37,733,821,476	2,698,184,041
13	Thuế suất thuế TNDN	20%	20%	-
14	Thuế TNDN	7,007,127,487	7,546,764,295	539,636,808

*** Giải thích chênh lệch qua kiểm tra:**

1/ **Thuế GTGT:** Truy thu thuế GTGT: 8.815.540 đồng tương ứng với giảm giá trị hàng bán bị trả lại do không đủ chứng từ theo quy định.

2/ Thuế TNDN:

- Giảm giá trị hàng bán bị trả lại 88.155.404 đồng do không đủ chứng từ theo quy định.

- Tăng doanh thu tài chính 1.663.430.137 đồng: Trong năm 2017 công ty có chi tạm ứng tiền cổ tức năm 2017, tuy nhiên ngày 23/5/2018 mới có Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2017 của Hội đồng quản trị. Trong khi thực tế công ty phải đi vay ngân hàng để bổ sung nguồn vốn kinh doanh. Vì vậy đoàn kiểm tra tăng doanh thu tài chính tương ứng với phần chi tạm ứng cổ tức năm 2017 vì chưa đến thời điểm chi trả với lãi suất tương ứng lãi suất công ty vay ngân hàng thương mại, thời gian tính lãi từ thời điểm chi tạm ứng đến lúc hoàn ứng (đính kèm bảng tính chi tiết)

- Giảm chi phí quản lý 329.217.733 đồng do phân bổ lại chi phí khấu hao.

- Giảm chi phí tài chính 617.380.767 đồng do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ tính thuế không đúng quy định tại Tiết 2.22 Khoản 2 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014.

- Do tăng, giảm các khoản nêu trên nên thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 qua kiểm tra tăng 539.636.808 đồng.

3/ Thuế nhà thầu:

Truy thu thuế TNDN nhà thầu: 49.540.770 đồng : Trong năm 2017, Công ty có chi trả tiền hoa hồng cho tổ chức nước ngoài do giới thiệu khách hàng ở nước ngoài cho công ty. Tuy nhiên, có một số hợp đồng xuất khẩu có chỉ định giao hàng tại Việt Nam. Khi chi trả công ty không tách tiền hoa hồng có điều kiện giao hàng tại Việt Nam, tại nước ngoài mà trả số tiền tổng nên đoàn tính trên tổng số tiền thực tế công ty chi trả cho tổ chức nước ngoài. (Đính kèm bảng chi tiết).

(Chữ ký)

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận:

- Số liệu kiểm tra tại biên bản này Đoàn kiểm tra căn cứ số liệu trên các tờ khai, trên báo cáo kế toán và sổ sách kế toán do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra. Đơn vị chịu trách nhiệm trước Pháp luật và các cơ quan quản lý Nhà nước về tính trung thực của các tài liệu, sổ sách kế toán đã xuất trình cho Đoàn kiểm tra. Đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm về số chênh lệch qua kiểm tra tại biên bản này. Nếu sau này phát hiện có chênh lệch khác ngoài kết quả nêu trên thì đơn vị phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật và các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Về việc mở, ghi chép, hạch toán trên sổ sách kế toán và hoá đơn chứng từ: lưu trữ đầy đủ, rõ ràng.

- Đoàn cũng đã kiểm tra việc thanh toán có số tiền trên 20.000.000 đồng của công ty, kết quả chưa phát hiện vi phạm.

- Đoàn Kiểm tra tiến hành chạy hóa đơn ngăn chặn, bỏ trốn năm 2017 của Công ty cổ phần sợi Thê Kỳ (theo đĩa mềm đơn vị cung cấp), kết quả chưa phát hiện vi phạm.

- Đoàn kiểm tra chỉ kiểm tra doanh thu, chi phí bán hàng, chi phí QLDN, chi phí tài chính, kết quả được ghi nhận tại phần II nội dung kiểm tra, ngoài ra chưa phát hiện dấu hiệu bất thường khác trong việc kê khai nộp thuế cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Với hành vi vi phạm đã nêu tại Mục II trong Biên bản này, Công ty cổ phần sợi Thê Kỳ đã vi phạm Điều 106, Điều 107 Luật Quản lý thuế năm 2006 và Luật Sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Quản lý thuế năm 2012.

IV. Ý KIẾN CỦA CƠ SỞ KINH DOANH:

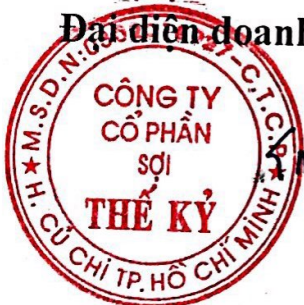


Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra không làm hư hại, tổn thất tài liệu, tài sản, không gây cản trở gì cho hoạt động sản xuất của công ty.

Biên bản được thông qua vào hồi 16 giờ 30 cùng ngày.

Biên bản gồm có 03 trang, được lập thành 05 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau; Đoàn kiểm tra giữ 04 bản, doanh nghiệp giữ 01 bản.

Đại diện doanh nghiệp *Mich*



Dặng Triệu Hòa

Trưởng Đoàn kiểm tra

Huỳnh Thanh Hải

Huỳnh Thanh Hải

8/10

8959

BÁO NỢ

Không ghi vào khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt Chuyển khoản

(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số: C1- 02/NS
Theo TT số 119/2014/TT-BTC
ngày 25/08/2014 của BTC.
Mã hiệu: TK 2018.....
Số: ... 000075

Người nộp thuế: CÔNG TY CP SỢI THÉ KỶ.....
Mã số thuế: 0314609811..... Địa chỉ :B1-1 KCN Tây Bắc Củ Chi
.....Huyện: Củ Chi..... Tỉnh, TP: Tp HCM.....
Người nộp thay: CÔNG TY CP SỢI THÉ KỶ... Mã số thuế:0302018927
Địa chỉ: B1-1 KCN Tây Bắc Củ Chi
Huyện: ...Củ Chi..... Tỉnh, TP: TP.HCM.....
Đề nghị NH (KBNN) :TMCP XNK VIỆT NAM..... Trích TK số: 200014851132641.....
hoặc thu tiền mặt để :

Nộp vào NSNN Tạm thu ⁽¹⁾:7111.1056137... TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT |
Tại KBNN: TP.HCM.....Tỉnh, TP: TP.HCM
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu:.....
Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền:
Kiểm toán NN Thanh Tra TC |
Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác |
Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP.HCM
Tờ khai HQ số: ngày: loại hình XNK:

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền	
STT	Nội dung các khoản nộp NS	Số tiền	Mã NDKT	Mã Chương
1	Truy thu thuế TNDN nhà thầu theo QĐ 6680/QĐ-CT-XP ngày 25/10/2018	49,540,770	1052	561
2	Tiền chậm nộp thuế TNDN nhà thầu theo QĐ 6680/QĐ-CT-XP ngày 25/10/2018	6,538,912	4918	561
Tổng cộng		56,079,682		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, không trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi hai đồng./

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu: Nợ TK:.....
Mã ĐBHC: Có TK:.....
Mã nguồn NSNN:.....

29-10-2018

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN
Ngày..... tháng..... năm.....
Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng⁽⁵⁾

NGÂN HÀNG KBNN
Ngày..... tháng..... năm.....
Kế toán Kế toán trưởng



Dặng Triệu Hòa



Hồ Ánh Ngọc

Đặng Triệu Hòa

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt

Chuyển khoản

(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số: C1- 02/NS
Theo TT số 119/2014/TT-BTC
ngày 25/08/2014 của BTC.
Mã hiệu: TK 2018.....
Số: ... 000076

Người nộp thuế: CÔNG TY CP SỢI THÉ KỶ.....
Mã số thuế: 0302018927..... Địa chỉ: B1-1 KCN Tây Bắc Củ Chi.....
..... Huyện: Củ Chi..... Tỉnh, TP: TP HCM.....
Người nộp thay:..... Mã số thuế:.....
Địa chỉ:.....
Huyện:..... Tỉnh, TP:.....
Đề nghị NH (KBNN): TMCP XNK VIỆT NAM..... Trích TK số: 200014851132641.....
hoặc thu tiền mặt để:

Nộp vào NSNN Tạm thu ⁽¹⁾: 7111.1056137... TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT |
Tại KBNN: TP.HCM..... Tỉnh, TP: TP.HCM

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu:.....
Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền:

Kiểm toán NN Thanh Tra TC |
Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác |

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP.HCM

Tờ khai HQ số:..... ngày:..... loại hình XNK:.....

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền	
STT	Nội dung các khoản nộp NS	Số tiền	Mã NDKT	Mã Chương
1	Tiền chậm nộp thuế GTGT theo QĐ 6680/QĐ-CT-XP ngày 25/10/2018	1,383,116	4931	554
2	Tiền chậm nộp thuế TNDN theo QĐ 6680/QĐ-CT-XP ngày 25/10/2018	34,320,901	4918	554
Tổng cộng		35,704,017		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Ba mươi lăm triệu, bảy trăm lẻ bốn nghìn, không trăm mười bảy đồng.

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu:.....

Mã ĐBHC:.....

Mã nguồn NSNN:.....

Nợ TK:.....

Có TK:.....

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN
Ngày..... tháng..... năm.....
Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng ⁽⁵⁾



Dặng Triệu Hòa

Phan Như Bích

NGÂN HÀNG KBNN
Ngày..... tháng..... năm.....
Kế toán Kế toán trưởng



Trương Lê Mai Phương

Khôn ghi vào khu vực này

BÁO NỢ

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Mẫu số: C1- 02/NS

Theo TT số 119/2014/TT-BTC

ngày 25/08/2014 của BTC.

Mã hiệu: TK 2018

Số: ... 000074

Tiền mặt Chuyển khoản

(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Người nộp thuế: **CÔNG TY CP SỢI THÉ KỸ**

Mã số thuế: **0302018927** Địa chỉ: **B1-1 KCN Tây Bắc Củ Chi**

Huyện: **Củ Chi** Tỉnh, TP: **TP HCM**

Người nộp thay: Mã số thuế:

Địa chỉ: Huyện: Tỉnh, TP:

Đề nghị NH (KBNN): **TMCP XNK VIỆT NAM** Trích TK số: **200014851132641**

hoặc thu tiền mặt để:

Nộp vào NSNN Tạm thu (1): **7111.1056137...** TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT

Tại KBNN: **TP.HCM** Tỉnh, TP: **TP.HCM**

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu:

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền:

Kiểm toán NN Thanh Tra TC

Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: **Cục thuế TP.HCM**

Tờ khai HQ số: ngày: loại hình XNK:

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền	
STT	Nội dung các khoản nộp NS	Số tiền	Mã NDKT	Mã Chương
1	Truy thu thuế GTGT theo QĐ 6680/QĐ-CT-XP ngày 25/10/2018	8,815,540	1701	554
2	Truy thu thuế TNDN theo QĐ 6680/QĐ-CT-XP ngày 25/10/2018	539,636,808	1052	554
Tổng cộng		548,452,348		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Năm trăm bốn mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi hai nghìn, ba trăm bốn mươi tám đồng.**

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

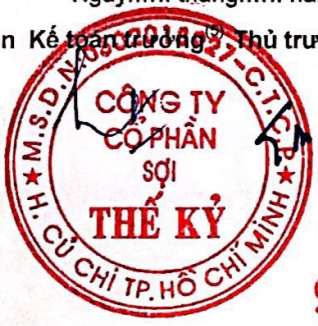
Mã CQ thu: Nợ TK: Có TK:

Mã ĐBHC: Mã nguồn NSNN:

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày..... tháng..... năm.....

Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng



Dặng Triệu Hòa

NGÂN HÀNG KBNN 29-10-2018

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán Kế toán trưởng



Trần Diệu Linh

Hồ Ánh Ngọc

Phan Như Bích